

*
Số - CTrHĐ/HNDT

Cao Bằng, ngày 08 tháng 01 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Cao Bằng
lần thứ IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Cao Bằng lần thứ IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028, Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh xây dựng Chương trình hành động để triển khai thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nhằm tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Cao Bằng lần thứ IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028 (sau đây viết tắt là *Nghị quyết*) đạt được kết quả cao nhất.

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết đã đề ra. Chương trình hành động là khung định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm cho các phòng, ban chuyên môn Hội Nông dân tỉnh và Hội Nông dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2023 - 2028.

2. Yêu cầu

- Trên cơ sở các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong Nghị quyết, các phòng, ban chuyên môn Hội Nông dân tỉnh và các huyện, thành Hội chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các tập thể, cá nhân trong tổ chức thực hiện, tăng cường công tác kiểm tra giám sát, kịp thời sơ tổng kết việc thực hiện các chương trình, kế hoạch đề ra.

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân; vận động nông dân tham gia các hoạt động tư vấn, đào tạo nghề, chuyển đổi nghề, nâng cao chất lượng đời sống, thu nhập cho hội viên nông dân.

3. Đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” gắn với hỗ trợ nông dân khởi nghiệp, phát triển các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị, các mô

hình kinh tế tập thể, tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động hiệu quả trong nông nghiệp, nông thôn.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động tham gia giám sát, phản biện xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân; phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

5. Tham gia bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường hoạt động phối hợp với khối lực lượng vũ trang trong triển khai các hoạt động và xây dựng các mô hình đảm bảo an ninh trật tự khu vực nông thôn và biên giới.

III. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. 100% cán bộ, hội viên được tuyên truyền phổ biến chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Hội Nông dân Việt Nam.

2. 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp và chi Hội trưởng Chi Hội Nông dân được được trang bị kiến thức về nông nghiệp, kỹ năng nông vận, nghiệp vụ công tác Hội.

3. Kết nạp từ 5.000 hội viên mới trở lên.

4. Thành lập mới 150 tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, 100 chi Hội Nông dân nghề nghiệp.

5. Có trên 95% cơ sở Hội xếp loại hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ, không có cơ sở xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

6. 100% chi Hội duy trì và phát triển quỹ hoạt động, bình quân đạt 60.000 đồng/hội viên/năm.

7. Trực tiếp, phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghề cho 1.000 hội viên trở lên.

8. Hằng năm có từ 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phần đầu và có từ 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp;

9. 100% hộ hội viên nông dân sản xuất, kinh doanh cam kết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm;

10. Hướng dẫn xây dựng, hỗ trợ thành lập mới 200 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, 10 hợp tác xã nông nghiệp; phần đầu có từ 30% trở lên số hội viên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã.

11. Hỗ trợ trên 500 hộ nông dân có tài khoản trên sàn thương mại điện tử.

12. Phần đầu tăng trưởng Quỹ hỗ trợ nông dân bình quân từ 10%/năm trở lên.

13. Phối hợp vận động trên 95% hộ hội viên, nông dân tham gia bảo hiểm y tế; vận động 1.000 hội viên trong độ tuổi tham gia đóng BHXH tự nguyện.

14. Hằng năm có 100% cơ sở Hội phối hợp xây dựng mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

15. Hằng năm có 100% cơ sở Hội phối hợp xây dựng và duy trì ít nhất từ 01 mô hình tự quản về an ninh, trật tự trở lên.

IV. CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM

1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Hội Nông dân các cấp, chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Vận động hội viên nông dân phát triển các mô hình kinh tế tập thể, xây dựng các mô hình phát triển sản xuất theo chuỗi liên kết, nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

4. Tham gia thực hiện các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới, tích cực vận động hội viên nông dân tham gia công tác bảo vệ môi trường trọng tâm là vận động hội viên nông dân di dời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở, xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh.

(Có kế hoạch thực hiện cụ thể cho từng chương trình trọng tâm)

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng Hội Nông dân và giai cấp nông dân vững mạnh

1.1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng**

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến đông đảo cán bộ, hội viên, nông dân các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, các nghị quyết của Hội Nông dân Việt Nam, nghị quyết đại hội Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028; đẩy mạnh việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống trên quê hương cách mạng; kịp thời phát hiện, biểu dương tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những mô hình mới, sáng kiến, kinh nghiệm hay trong công tác hội và phong trào nông dân. Chú trọng lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của hội viên, nông dân.

Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền; xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội trong các cấp Hội Nông dân, thường xuyên củng cố, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội làm công tác tuyên truyền;

1.2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Hội Nông dân các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phát triển và nâng cao chất lượng hội viên

Tổ chức quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Tiếp tục triển khai các hoạt động tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án số 10-ĐA/TU ngày 22/02/2022 của Tỉnh ủy Cao Bằng về nâng cao chất lượng hoạt

động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2026; Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp đảm bảo số lượng, chất lượng, nhất là quan tâm đến đội ngũ cán bộ Hội cấp cơ sở, chi Hội; xây dựng đội ngũ Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân các cấp có đủ năng lực, bản lĩnh chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ Hội các cấp. Kịp thời kiện toàn đội ngũ Ban Chấp hành, cán bộ Hội các cấp bảo đảm số lượng và ngày càng nâng cao về chất lượng; tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các chi, tổ Hội; đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt theo hướng thiết thực, hiệu quả, chú trọng tổ chức sinh hoạt chi, tổ hội theo chuyên đề. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động của các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp gắn với xây dựng các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp nhằm nâng cao năng lực cho hội viên nông dân trong sản xuất, kinh doanh.

Đa dạng hóa các hình thức tập hợp, thu hút và kết nạp hội viên. Mở rộng đối tượng kết nạp hội viên. Chú trọng tuyên truyền, vận động kết nạp hội viên. Đẩy mạnh công tác xây dựng và phát triển các nguồn quỹ hội bằng nhiều hình thức; quản lý, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các nguồn quỹ. Thực hiện việc thu, nộp hội phí theo đúng quy định của Điều lệ Hội.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, hội viên, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt về vị trí, vai trò, nhiệm vụ và mục đích của công tác kiểm tra, giám sát. Coi trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, trình độ và nghiệp vụ công tác cho đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra, khắc phục tối đa bệnh thành tích trong tổ chức Hội; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh thiếu sót, ngăn chặn, hạn chế tiêu cực, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và kiên quyết xử lý sai phạm. Chú trọng kiểm tra, giám sát chuyên đề, việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Hội và Hội Nông dân các cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát cơ sở Hội. Phát huy vai trò của các cấp Hội tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ quan, đơn vị, nhất là các hoạt động kiểm tra, giám sát.

1.4. Đổi mới công tác thi đua - khen thưởng

Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức thi đua - khen thưởng, bảo đảm dân chủ, kịp thời, đúng các quy định của pháp luật để khuyến khích, động viên các nhân tố tích cực, góp phần thúc đẩy các phong trào thi đua của Hội phát triển. Xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình, nhân tố mới trên các lĩnh vực. Việc tổ chức phát động và tổng kết phong trào thi đua phải được tiến hành thường xuyên. Định kỳ tổng kết, đánh giá, phát hiện những tập thể, cá nhân điển hình để kịp thời biểu dương, khen thưởng; chú trọng khen thưởng đối với cơ sở, những nơi khó khăn, tập thể nhỏ, người trực tiếp lao động, công tác, cán bộ chi Hội, hội viên nông dân tiêu biểu xuất sắc.

Bám sát các chỉ tiêu thi đua, đề xuất các giải pháp phù hợp với đặc thù của các cấp Hội; chú trọng tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng những mô hình hay,

cách làm sáng tạo. Triển khai sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, nhất là trong xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh, bảo vệ môi trường. Quan tâm thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác thi đua - khen thưởng.

2. Phát huy vai trò chủ thể, trung tâm của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới

2.1. Đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”

Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, khơi dậy động lực thu hút hội viên nông dân tích cực tham gia. Trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào cần gắn với thực hiện các nội dung về chuyển dịch cơ cấu, phát triển kinh tế nâng cao thu nhập, giảm nghèo và an sinh xã hội. Phân đầu đề phong trào có bước phát triển mới, thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia, nhiều hộ đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi tiêu biểu.

Phát động phong trào thi đua, vận động hội viên đăng ký tham gia, hỗ trợ thúc đẩy phong trào. Chỉ đạo thành lập và nhân rộng các mô hình câu lạc bộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội nông dân nghề nghiệp; nhân rộng chương trình đào tạo giảng viên nguồn, chương trình nông dân dạy nông dân. Hằng năm tổ chức bình xét danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi theo đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch; tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến, những mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào.

Vận động hội viên nông dân tham gia giúp đỡ các hộ hội viên nghèo, thông qua các hoạt động hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ vốn, tạo việc làm giúp hội viên, nông dân nghèo có điều kiện tự vươn lên thoát nghèo phấn đấu trở thành hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi.

2.2. Vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Nâng cao nhận thức, vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia thực hiện các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và đến năm 2030 của Chính phủ, của tỉnh và các cấp Hội.

Vận động hội viên, nông dân nêu cao tinh thần tự giác, đoàn kết trong cộng đồng, tích cực tham gia hiến đất, góp tiền, ngày công lao động để góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ, vận động hội viên, nông dân tham gia tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; thực hiện thu gom, phân loại, xử lý chất thải sinh hoạt, chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tại nguồn; xây dựng và nhân rộng các mô hình nông dân tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tích cực tham gia phát triển các mô hình giảm nghèo, đa dạng hóa sinh kế, nâng

cao chất lượng cuộc sống, phát triển chỉ số con người cho đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn.

2.3. Hỗ trợ, hướng dẫn hội viên, nông dân phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp mới, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị; các mô hình kinh tế hiệu quả trong nông nghiệp, nông thôn; tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số.

Hỗ trợ, hướng dẫn hội viên, nông dân phát triển đa dạng các mô hình kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại phù hợp với thế mạnh của địa phương; đẩy mạnh hỗ trợ hội viên, nông dân phát triển các mô hình hợp tác, liên kết giữa doanh nghiệp với hợp tác xã và hộ nông dân, giữa doanh nghiệp với hộ nông dân, giữa hợp tác xã với hộ nông dân, giữa các hộ nông dân để sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị, liên kết tiêu thụ sản phẩm; ứng dụng và nhân rộng một số mô hình hiệu quả như trồng cỏ Pachong, ủ chua thức ăn cho gia súc, lò sấy nông sản, mô hình Vietgap (lê xanh, quýt, thạch đen), tổng kết chương trình phối hợp với Dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ về hỗ trợ thành lập các nhóm đồng sở thích (CIGs)/Tổ Hợp tác giai đoạn 2017 - 2023 làm bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện chỉ tiêu thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã trong nhiệm kỳ; tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá và phổ biến, hướng dẫn hội viên, nông dân nhân rộng mô hình phù hợp với điều kiện đặc thù của từng địa phương.

Phối hợp triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về “Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới”; Nghị quyết số 10 - NQ/HNDTW ngày 27/7/2020 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân tỉnh - Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh - Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong xây dựng xã hội nông thôn văn minh, hiện đại, hợp tác xã kiểu mới và chi hội nông dân nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2025.

Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương về các giải pháp phát triển mô hình kinh tế tập thể trên địa bàn; nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất kinh doanh gắn với nhu cầu, lợi ích của các thành viên; tăng cường liên kết, nâng cao chất lượng chuỗi giá trị sản phẩm, bảo đảm an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu thị trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền và hỗ trợ nông dân chuyển đổi tư duy từ “sản xuất nông nghiệp” sang tư duy “kinh tế nông nghiệp”; phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp đa giá trị. Hỗ trợ các hợp tác xã liên kết với các doanh nghiệp xây dựng vùng nguyên liệu, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu hàng hóa, tem nhãn, bao bì sản phẩm; tham gia xây dựng và nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP; hướng dẫn hội viên, nông

dân tham gia và xây dựng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác gắn với hoạt động của các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp nhằm liên kết sản xuất, kinh doanh giúp hội viên, nông dân mở rộng quy mô sản xuất; tham gia thực hiện các chương trình, dự án sản xuất ra sản phẩm có chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm đáp ứng yêu cầu thị trường.

3. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

3.1. Hoạt động cung cấp tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân

Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân, đẩy mạnh phát triển nguồn vốn quỹ hỗ trợ nông dân các cấp; chủ động tham mưu với cấp ủy, đề xuất với chính quyền cùng cấp hàng năm trích ngân sách bổ sung vốn phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước; tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành về tổ chức, thành lập và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân, đảm bảo hoạt động hiệu quả; xây dựng Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh, cấp huyện, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng nguồn nhân lực quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp theo hướng chuyên nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đảm bảo an toàn, minh bạch, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

Phát huy vai trò của các cấp Hội phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt cung cấp tín dụng cho nông dân, phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội cung cấp vốn cho hộ nghèo, các đối tượng chính sách để tăng cường nguồn lực cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh.

3.2. Hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp cho nông dân

Tăng cường phối hợp, liên kết với các công ty, doanh nghiệp để cung ứng vật tư đầu vào cho nông dân theo hình thức ứng trước giống, vật tư để tổ chức sản xuất và tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng. Quan tâm hỗ trợ, vận động hội viên, nông dân sử dụng phân bón hữu cơ, phân bón vi sinh, thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong sản xuất nông nghiệp để nâng cao chất lượng nông sản, bảo vệ sức khỏe người dân và bảo vệ môi trường; tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ nông dân đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ứng dụng công nghệ cao phục vụ sản xuất nông nghiệp cùng với áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, đảm bảo an toàn thực phẩm.

3.3. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân

Chủ động khảo sát, nắm bắt nhu cầu và đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghề cho hội viên, nông dân gắn với giải quyết việc làm, nhu cầu lao động của thị trường, doanh nghiệp, hợp tác xã, đáp ứng chuyên dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế nông thôn của từng địa phương; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho nông dân muốn khởi nghiệp các kỹ năng về nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, kỹ năng quản trị, kinh doanh; hỗ trợ nông dân tiếp cận với khoa học kỹ thuật, khởi nghiệp sáng tạo. Đa dạng hóa hình thức đào tạo theo

hướng tăng cường thực hành gắn với mô hình thực tế, thăm quan học tập kinh nghiệm; chủ động liên kết, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho nông dân sau học nghề và đưa đi lao động ở nước ngoài.

3.4. Tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân

Tiếp tục phối hợp mở rộng, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân bằng nhiều hình thức, biện pháp đa dạng, phù hợp với đối tượng; giúp hội viên, nông dân hiểu đúng, nắm vững pháp luật để tham gia liên doanh, liên kết, hợp tác có hiệu quả gắn với bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân; cung cấp thông tin, dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm cho nông dân; xây dựng, củng cố, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hội làm công tác tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao chất lượng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho nông dân.

3.5. Chuyển giao khoa học, kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh cho hội viên, nông dân

Tập trung hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân ứng dụng các tiên bộ khoa học, công nghệ mới vào sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản; đẩy mạnh việc áp dụng các biện pháp tiên tiến trong kinh doanh, quản lý an toàn thực phẩm; phát huy vai trò cầu nối liên kết giữa nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp với nhà nông để đẩy mạnh chuyển giao khoa học - công nghệ; chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn, chuyển giao cho nông dân ứng dụng tiên bộ kỹ thuật, công nghệ cao, công nghệ 4.0 vào sản xuất, các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ mới theo chuỗi giá trị; đẩy mạnh các hoạt động tập huấn, phổ biến nâng cao nhận thức, tinh thần khởi nghiệp, tham gia đổi mới sáng tạo cho hội viên, nông dân; tăng cường các hoạt động hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp thành công; tổ chức tốt Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật nhà nông, hỗ trợ nhân rộng các giải pháp có hiệu quả; biểu dương, tôn vinh các cá nhân, tập thể tiêu biểu, các gương điển hình tiên tiến khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

3.6. Hoạt động hỗ trợ quảng bá và tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho nông dân

Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, tham gia các hội chợ, giới thiệu, quảng bá, liên kết với hệ thống siêu thị, chợ đầu mối để tiêu thụ nông sản, hàng hoá cho hội viên, nông dân; tư vấn, hỗ trợ hội viên, nông dân xây dựng thương hiệu nông sản, hàng hoá, xây dựng chỉ dẫn địa lý, thiết lập mã số vùng trồng, đăng ký, bảo hộ thương hiệu hàng hoá nông sản, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát an toàn thực phẩm. Hỗ trợ, hướng dẫn hội viên, nông dân tiếp cận phương thức thương mại điện tử, tham gia các sàn giao dịch thương mại nông sản. Vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

4. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh và phát huy sức

mand của khối đại đoàn kết toàn dân

4.1. Phát huy vai trò Hội Nông dân các cấp tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

Các cấp Hội thực hiện tốt vai trò đại diện giai cấp nông dân tham gia xây dựng các văn kiện, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ động tham gia ngay từ đầu và trực tiếp đối với các nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chức năng, nhiệm vụ của Hội. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, quy định của Bộ Chính trị về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Đề án của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng và kết nạp đảng viên mới, rà soát sàng lọc đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng giai đoạn 2021 - 2025.

Đổi mới việc tập hợp ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của nông dân theo hướng đi sâu, đi sát, khơi dậy ý thức làm chủ của hội viên, nông dân; tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp, các hình thức diễn đàn, tiếp xúc có tổ chức để lắng nghe ý kiến của hội viên, nông dân; chủ động, kịp thời nắm bắt các vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình tham gia phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới để kiến nghị xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chủ trương, chính sách, pháp luật; đưa các chủ đề giám sát, phản biện xã hội trở thành nội dung sinh hoạt của chi Hội Nông dân; tăng cường, nâng cao chất lượng các cuộc đối thoại định kỳ hàng năm giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền các cấp với hội viên, nông dân để kịp thời có những chỉ đạo, định hướng giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong thực tiễn sản xuất, đời sống của nông dân, củng cố niềm tin của nông dân với Đảng, chính quyền. Vận động hội viên, nông dân thực hiện tốt các luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khiêu nài, tố cáo.

4.2. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động tham gia giám sát và phản biện xã hội

Tiếp tục thực hiện tốt quy định của Bộ Chính trị về quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội của các cấp Hội, nhất là các nội dung liên quan về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; chủ động đề xuất để hội viên, nông dân tham gia các hoạt động giám sát và phản biện xã hội; chủ động tham mưu với cấp ủy, đề xuất với chính quyền bố trí đại diện Hội Nông dân tham gia các ủy ban, hội đồng, ban điều hành một số dự án, chương trình kinh tế - xã hội ở nông thôn có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và trách nhiệm của nông dân phù hợp theo từng cấp; tạo điều kiện để hội viên, nông dân thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

4.3. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các ngành chức năng thực hiện tiếp nông dân, tham gia giải quyết khiêu nài, tố cáo, hòa giải những mâu thuẫn trong nội bộ nông thôn; giải quyết hoặc kiến nghị, phản ánh khiêu kiện, góp phần hạn

ché việc khiếu kiện vượt cấp, giữ gìn đoàn kết trong nội bộ nông dân; phát huy vai trò của Hội Nông dân trong việc truyền truyền, vận động, tham gia giải quyết những khó khăn, bức xúc của nông dân, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Phối hợp thực hiện công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên nông dân và Nhân dân, nhất là các gia đình chính sách, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Đẩy mạnh vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

5. Tham gia bảo đảm quốc phòng an ninh; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế

5.1. Tích cực tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh

Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giáo dục truyền thống cách mạng, nâng cao tinh thần cảnh giác trước các âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch. Tham gia thực hiện tốt chính sách “Hậu phương quân đội” và các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc thương, bệnh binh, người có công với cách mạng; giáo dục truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” cho thế hệ trẻ.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân các cấp với lực lượng Quân đội, Công an; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với đảm bảo quốc phòng, an ninh để phát triển bền vững ở các vùng biên giới, vùng khó khăn.

Đẩy mạnh vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phối hợp tuần tra bảo vệ đường biên, mốc giới, cung cấp thông tin, tố giác tội phạm; tham gia các đội tự quản an ninh trật tự, tổ hòa giải, các câu lạc bộ phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, câu lạc bộ nông dân với pháp luật, góp phần giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội ở nông thôn, biên giới.

Tổ chức, vận động hội viên, nông dân tham gia thực hiện tốt phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”; nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến, những kinh nghiệm hay, việc làm tốt trong phong trào.

5.2. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, phối hợp, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; thu hút đa dạng các nguồn lực hỗ trợ để triển khai các chương trình, dự án về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, các vấn đề quốc tế và cơ hội, thách thức của hội nhập quốc tế cho cán bộ, hội viên, nông dân, nhất là ở khu vực biên giới. Thường xuyên cập nhật thông tin về đối ngoại và hội nhập quốc tế để cung cấp, phổ biến cho cán bộ Hội và hội viên nông dân; xây dựng chương trình, kế hoạch, vận động nguồn lực để phối hợp với các tổ chức, đối tác quốc tế

tổ chức thực hiện các chương trình dự án có hiệu quả; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức đối ngoại và hội nhập quốc tế cho cán bộ Hội các cấp.

V. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian

- Quý I/2024: Hoàn thành xây dựng các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình hành động, các chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết.

- Từ Quý II/2024 - 2028: Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đề ra, trong đó:

+ Năm 2025: tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ việc thực hiện các chương trình, kế hoạch.

+ Năm 2028: tổng kết việc thực hiện các chương trình, kế hoạch.

2. Kinh phí

- Từ nguồn Ngân sách Nhà nước cấp cho Hội Nông dân các cấp.

- Lồng ghép nguồn vốn thực hiện các mô hình dự án thuộc các chương trình Mục tiêu quốc gia, nguồn Quỹ hỗ trợ nông dân và các chương trình phối hợp với các sở, ngành.

- Nguồn vận động xã hội hóa (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

1.1. Ban Xây dựng Hội

- Tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình trọng tâm: đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân; Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Hội Nông dân các cấp, chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tham mưu tổ chức công tác tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, hội viên nông dân trong tỉnh về nội dung Nghị quyết, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh; kịp thời phản ánh những cách làm hay, sáng tạo, những tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động.

1.2. Ban Kinh tế - xã hội: Tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình trọng tâm: vận động hội viên nông dân phát triển các mô hình kinh tế tập thể, xây dựng các mô hình phát triển sản xuất theo chuỗi liên kết, nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; tham gia thực hiện các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới, tích cực vận động hội viên nông dân tham gia công tác bảo vệ môi trường trọng tâm là vận động hội viên nông dân di dời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở, xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh.

1.3. Văn phòng:

- Phối hợp với các ban chuyên môn thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc

tổ chức thực hiện Chương trình hành động;

- Tham mưu tổ chức tốt xây dựng các văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình hành động; công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

2. Ủy ban kiểm tra Hội Nông dân tỉnh

Hằng năm, tham mưu cho Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình hành động, định kỳ báo cáo Ban Chấp hành theo quy định.

3. Hội Nông dân các huyện, thành phố

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết cho phù hợp. Tổ chức triển khai quán triệt Nghị quyết và chương trình hành động đến toàn thể cán bộ, hội viên nông dân. Chủ động chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung của chương trình hành động.

4. Các đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh là lãnh đạo các sở, ngành, Hợp tác xã, Nhà khoa học của nhà nông, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi: theo phân công nhiệm vụ, lựa chọn các nội dung phù hợp với lĩnh vực phụ trách phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Nông dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện đảm bảo yêu cầu đề ra.

Trên đây là chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Cao Bằng lần thứ IX, nhiệm kỳ 2023-2028. Trong quá trình triển khai thực hiện, có nội dung cần bổ sung chỉnh sửa, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh sẽ nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Trung ương HND Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Thường trực HND tỉnh;
- Các đ/c ủy viên BCH HND tỉnh;
- Văn phòng, các ban HND tỉnh;
- Lưu VP+ VT.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

Dương Hùng Dũng